

Số: /QĐ-BDT

Khánh Hòa, ngày tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2030
của Ban Dân tộc tỉnh Khánh Hòa**

TRƯỞNG BAN DÂN TỘC TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Quyết định số 1786/QĐ-UBND ngày 03/7/2015 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc;

Căn cứ Quyết định số 2110/QĐ-UBND ngày 22/7/2021 của UBND tỉnh về việc sắp xếp cơ cấu tổ chức Ban Dân tộc;

Căn cứ Quyết định số 4831/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của UBND tỉnh về ban hành Chương trình cải cách hành chính tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2030;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Ban Dân tộc.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2030 của Ban Dân tộc tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Giao Văn phòng có trách nhiệm tham mưu Lãnh đạo Ban chỉ đạo, triển khai, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng, các trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương, công chức, người lao động thuộc Ban Dân tộc căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (VBĐT);
- Phòng KSTTHC, VPUBND tỉnh (VBĐT);
- Sở Nội vụ (VBĐT);
- Sở Tư pháp (VBĐT);
- Sở TTTT (VBĐT);
- Sở KH-CN (VBĐT);
- Lãnh đạo Ban (VBĐT);
- Lưu: VT, VP.

TRƯỞNG BAN

Đặng Văn Tuấn

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2030 của Ban Dân tộc tỉnh

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BDT ngày /01/2022 của Ban Dân tộc)

Căn cứ Quyết định số 4831/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của UBND tỉnh về ban hành Chương trình cải cách hành chính tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2030 và tình hình thực tế của cơ quan; Ban Dân tộc tỉnh xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) giai đoạn 2021 - 2030, với các nội dung trọng tâm như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, nâng cao trách nhiệm giải trình; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất, năng lực và uy tín để thực hiện tốt nhiệm vụ trong giai đoạn mới; rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ Nhân dân. Nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là mục tiêu phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên cơ sở những quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng về đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ của Ban Dân tộc; tăng cường đổi mới, cải tiến phương thức làm việc nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động cơ quan và sắp xếp tổ chức bộ máy của cơ quan theo quy định. Tham mưu thực hiện phân cấp quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực được giao.

- 100% hồ sơ trình dự thảo quyết định công bố thủ tục hành chính (TTHC) hoặc công bố danh mục TTHC được kiểm soát chất lượng theo đúng yêu cầu; kiểm soát chặt chẽ việc: đánh giá tác động các TTHC trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định về TTHC, đánh giá độc lập và cho ý kiến đối với TTHC quy định trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành.

- 100% TTHC lĩnh vực dân tộc có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4 (trừ một số TTHC đặc thù); 100% thủ tục hành chính có đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4, được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- 100% phản ánh, kiến nghị (nếu có) được tiếp nhận và xử lý, được giao xử lý và kiến nghị xử lý kịp thời, đảm bảo đúng quy định và quy trình.

- 100% TTHC nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được công bố, công khai và cập nhật kịp thời.

- Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của Ban Dân tộc đạt tối thiểu 90% (đến năm 2025) và đạt 95% (đến năm 2030).

- Sử dụng ngân sách nhà nước cho cơ quan gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra, nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy sự sáng tạo, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; kiểm soát tham nhũng tại cơ quan.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy hoàn thành xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số, đổi mới phương pháp tiếp cận, khai thác và sử dụng dịch vụ công, tăng cường sự kết nối, trao đổi thông tin thường xuyên giữa Ban Dân tộc với người dân, tổ chức, doanh nghiệp. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo điều hành, theo dõi, đánh giá việc triển khai các nhiệm vụ của cơ quan, mục tiêu hướng tới xây dựng chính quyền số hiện đại.

- 90% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước); 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 liên quan đến công tác dân tộc (nếu có) được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau và 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

II. NỘI DUNG

Kế hoạch CCHC giai đoạn 2021 - 2030 của Ban Dân tộc tập trung vào 6 nội dung, đó là: Cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công và xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

1. Cải cách thể chế

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách thể chế đảm bảo đúng lĩnh vực ưu tiên, đúng những khâu đột phá, trọng tâm, trọng điểm và tham mưu xây dựng, ban hành chính sách, pháp luật phù hợp với bối cảnh, tình hình và sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Phối hợp cùng các sở, ban, ngành tham mưu hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật của tỉnh thuộc lĩnh vực theo phân cấp, ủy quyền của cấp trên nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

- Tiếp tục nghiên cứu các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh liên quan lĩnh vực công tác dân tộc, trong đó tập trung thực hiện các giải pháp: nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, trong việc chỉ đạo nhiệm vụ tham mưu xây dựng văn bản pháp luật thuộc lĩnh vực dân tộc. Đảm bảo 100% văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền giải quyết được gửi cho Sở Tư pháp kiểm tra, thẩm định theo đúng quy định.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật:

+ Tổ chức triển khai hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật hàng năm.

+ Tăng cường năng lực phản ứng chính sách, kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh, trong tổ chức thi hành pháp luật.

+ Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến giáo dục pháp luật thông qua việc nâng cao chất lượng, nghiệp vụ đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, phổ biến giáo dục pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; đổi mới trong phương thức tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin.

- Tiếp tục rà soát, đề xuất xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật về tổ chức bộ máy của Ban Dân tộc; xây dựng và ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền quản lý theo phân công, phân cấp của Trung ương, của tỉnh.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Thực hiện công bố, công khai kịp thời, đầy đủ các quy định thủ tục hành chính gắn với chuẩn hóa quy trình, đơn giản hóa thành phần và số lượng hồ sơ, rút ngắn thời gian giải quyết, đảm bảo tạo thuận lợi nhất cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp trong việc tiếp cận và thực hiện.

- Đẩy mạnh công tác cải cách, kiểm soát TTHC một cách hiệu quả và toàn diện, bám sát các mục tiêu, yêu cầu cải cách của tỉnh; xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; ưu tiên tập trung nguồn lực để tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách, kiểm soát TTHC được giao gắn với siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; xử lý nghiêm theo quy định của Nhà nước đối với các tập thể, cá nhân tắc trách, nhũng nhiễu, gây phiền hà trong giải quyết TTHC cho tổ chức và công dân.

- Cập nhật và công khai đầy đủ trên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về thủ tục hành chính, tích hợp, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công của tỉnh để đảm bảo thuận tiện cho việc khai thác, sử dụng; vận hành và khai thác có hiệu quả Cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Thực hiện tốt các quy định của trung ương, của tỉnh về kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; thực hiện các quy định về phân cấp quản lý; nâng cao vai trò trách nhiệm năng lực hoạt động của cơ quan.

- Tiếp tục rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định về phân cấp quản lý liên quan đến công tác dân tộc, chính sách dân tộc.

- Đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ các tiến bộ khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của cơ quan trên môi trường điện tử; tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức online, hạn chế sử dụng văn bản giấy.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Tham gia ý kiến sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật về xây dựng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền, bảo đảm đồng bộ với các quy định của Đảng về công tác cán bộ nhằm

xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển đất nước trong giai đoạn mới; thực hiện nghiêm minh các quy định về sử dụng và quản lý đội ngũ cán bộ, công chức.

- Tổ chức thực hiện các quy định về tiêu chuẩn ngạch công chức; tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành quyết định phê duyệt danh mục vị trí việc làm của Ban Dân tộc theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức và Nghị định số 107/2020/NĐ-CP của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức theo vị trí việc làm, khung năng lực đã được phê duyệt, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu.

- Tham gia ý kiến trong việc đổi mới cơ chế, chính sách ưu đãi để tạo chuyển biến mạnh mẽ trong phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài trong quản lý, quản trị nhà nước; tiếp tục nghiên cứu mở rộng, triển khai có hiệu quả việc thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý theo quy định.

- Đánh giá, phân loại cán bộ, công chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể. Tổ chức triển khai thực hiện đúng quy định về chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, công chức.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; ban hành theo thẩm quyền quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ.

- Tạo điều kiện và cử cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức gắn với vị trí việc làm. Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức và yêu cầu của vị trí việc làm, tránh trùng lặp, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

5. Cải cách tài chính công

- Triển khai có hiệu quả Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản có liên quan để đổi mới cơ chế quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước.

- Thực hiện nghiêm túc cơ chế tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng nguồn vốn ngân sách; thực hiện việc công khai, minh bạch tài chính công theo đúng quy định; tăng cường các biện pháp giám sát, kiểm tra việc chi nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của cơ quan.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Ưu tiên nguồn lực, tập trung triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số theo lộ trình, đổi mới mạnh mẽ phương thức chỉ đạo điều hành, quản lý, nâng cao chất lượng hoạt động của cơ quan và chất lượng cung ứng dịch vụ công cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp trên môi trường số.

- Triển khai các giải pháp nhằm gắn kết ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính; áp dụng nhiều hình thức, phương pháp nhằm đổi mới phương thức làm việc phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

- Tổ chức việc xây dựng, duy trì, áp dụng và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia trong hoạt động của cơ quan; thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá hàng năm theo quy định; triển khai hiệu quả mô hình ISO điện tử, đảm bảo đồng bộ với phát triển hệ thống Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh Khánh Hòa.

- Tiếp tục thực hiện tốt chế độ báo cáo trên Hệ thống báo cáo theo quy định; tiếp tục sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số, xử lý công việc trên môi trường điện tử, bảo đảm đồng bộ trong triển khai, thực hiện ở cả 3 cấp chính quyền, không gửi kèm bản giấy, thực hiện lưu trữ điện tử.

7. Nhiệm vụ, phân công cụ thể (*Chi tiết tại Phụ lục kèm theo*)

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Cấp uỷ, Lãnh đạo cơ quan trong chỉ đạo, điều hành, triển khai công tác CCHC.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong chỉ đạo thống nhất việc thực hiện Kế hoạch CCHC giai đoạn 2021 - 2030. Xác định CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của cả nhiệm kỳ công tác; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể trong từng thời gian, từng lĩnh vực; phân công rõ trách nhiệm của phòng và từng cán bộ, công chức; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch.

Tiếp tục lấy kết quả CCHC, giải quyết TTHC làm tiêu chí quan trọng để đánh giá về trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của cán bộ, công chức và đánh giá mức độ hoàn thành chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, công chức, xét thi đua - khen thưởng.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin để mọi cán bộ, công chức và người dân nhận thức đúng, đồng thuận, chấp hành các chủ trương, chính sách, nội dung CCHC của Đảng, Nhà nước. Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, công chức về CCHC, chính quyền điện tử, chính quyền số, kỹ năng số.

3. Xây dựng, kiện toàn bộ phận tham mưu, giúp việc về CCHC của cơ quan, lựa chọn những cán bộ, công chức có tâm huyết, năng lực để bố trí cho bộ phận này.

4. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương đi đôi với thực hiện tốt chính sách cải cách tiền lương, chế độ đãi ngộ, tạo môi trường, điều kiện làm việc thuận lợi để thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phục vụ phát triển; phát huy tinh thần cán bộ “dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

5. Đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng công nghệ thông tin và áp dụng ISO nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và chất lượng phục vụ của cơ quan; quan tâm đầu tư trang thiết bị và các điều kiện để thực hiện tốt các nhiệm vụ CCHC.

6. Đẩy mạnh nghiên cứu, triển khai áp dụng, nhân rộng các sáng kiến, mô hình, giải pháp thiết thực, hiệu quả và đột phá để tạo chuyển biến mạnh trong thực hiện CCHC tại các cơ quan.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, theo dõi đánh giá việc triển khai công tác CCHC. Thường xuyên quán triệt việc thực hiện nhiệm vụ CCHC cho cán bộ, công chức và người lao động tại cơ quan; đưa chuyên đề CCHC vào thảo luận, quán triệt tại các cuộc họp định kỳ của cơ quan

8. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kịp thời về cải cách hành chính; động viên, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có nhiều sáng kiến, giải pháp nâng cao hiệu quả công tác CCHC của cơ quan; đồng thời xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật trong CCHC, thực thi công vụ, nhiệm vụ.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Sử dụng các nguồn kinh phí được giao cho cơ quan và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng

- Căn cứ Kế hoạch, chỉ đạo của UBND tỉnh và yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, nghiên cứu, tham mưu xây dựng kế hoạch CCHC hàng năm và kiểm tra, đôn đốc các phòng chuyên môn tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính hàng năm, giai đoạn; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ công tác CCHC đúng thời gian quy định.

- Chủ trì phối hợp với các phòng tổ chức triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, thường xuyên kiểm tra, biên tập, đưa thông tin thuộc các lĩnh vực dân tộc lên trang thông tin điện tử của cơ quan; tham mưu ban hành các quy định của cơ quan nhằm nâng cao trách nhiệm, kỷ luật kỷ cương hành chính; tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính; tham mưu xử lý các phản ánh, kiến nghị liên quan giải quyết TTHC.

2. Các phòng chuyên môn

Các phòng chuyên môn quán triệt, triển khai Kế hoạch này đến công chức và người lao động; triển khai thực hiện nghiêm các nhiệm vụ được giao, có phân công nhiệm vụ cụ thể và thực hiện báo cáo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác CCHC giai đoạn 2021 - 2030 của Ban Dân tộc tỉnh Khánh Hoà./.